

TRƯỜNG CAO ĐẲNG KINH TẾ
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
HỘI ĐỒNG THI ĐÁNH GIÁ
NĂNG LỰC NGOẠI NGỮ-NĂM 2025

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐIỂM THI NĂNG LỰC CHUẨN ĐẦU RA NGOẠI NGỮ TIẾNG ANH
Ngày thi: 24/08/2025 - Thời gian: 07 g 30

STT	SBD	MSSV	Họ	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Nơi sinh	Trình độ	Phòng
01	B1-001	23613014	Vũ Trần Gia	Bảo	19/04/2004	Nam	Đồng Nai	B1	B302
02	B1-002	23634022	Nguyễn Thị	Đào	17/06/2005	Nữ	Vĩnh Long	B1	B302
03	B1-003	23613119	Nguyễn Tiến	Đạt	26/06/2005	Nam	An Giang	B1	B302
04	B1-004	23613074	Dương Phạm Tiến	Đạt	14/07/2005	Nam	Long An	B1	B302
05	B1-005	24635179	Nguyễn Thị Thuỳ	Dương	11/06/2002	Nữ	Bạc Liêu	B1	B302
06	B1-006	23613063	Trần Thị Phụng	Duy	27/01/2005	Nữ	Sóc Trăng	B1	B302
07	B1-007	23613085	Mai Thị Mỹ	Duyên	20/05/2004	Nữ	à Rịa-Vũng T	B1	B302
08	B1-008	23613103	Hoàng Thị Thu	Duyên	22/08/2005	Nữ	Bình Định	B1	B302
09	B1-009	23613197	Nguyễn Thị	Hạnh	23/01/2005	Nữ	Đắk Lắk	B1	B302
10	B1-010	23613193	Bùi Thị Thu	Huyền	15/11/2005	Nữ	Bình Thuận	B1	B302
11	B1-011	23613075	Cao Nguyễn Hoài	Linh	18/05/2005	Nam	Long An	B1	B302
12	B1-012	23613031	Nguyễn Thị	Luận	07/09/2003	Nữ	Bình Thuận	B1	B302
13	B1-013	22613139	Trần Hà	My	18/06/2004	Nữ	An Giang	B1	B302
14	B1-014	24613004	Nguyễn Kim	Ngân	28/09/2004	Nữ	TP. HCM	B1	B302
15	B1-015	21612036	Phan Ngọc	Ngân	08/04/2003	Nữ	Bình Định	B1	B302
16	B1-016	24613179	Tăng Mỹ	Nguyên	27/04/2000	Nữ	TP. HCM	B1	B302
17	B1-017	23613011	Lê Minh	Nhiều	16/02/2003	Nam	Lâm Đồng	B1	B302
18	B1-018	23613101	Nguyễn Thị Kiều	Oanh	10/04/2005	Nữ	Bình Định	B1	B302
19	B1-019	23634033	Nguyễn Thị Thu	Phương	02/04/2005	Nữ	TP. HCM	B1	B302
20	B1-020	23613115	Phan Ngọc Hoài	Thanh	23/07/2005	Nam	TP. HCM	B1	B302
21	B1-021	23613102	Bùi Thị Thanh	Thảo	11/06/2005	Nữ	Bình Định	B1	B302
22	B1-022	23634017	Lê Thị Thu	Thảo	13/10/2005	Nữ	TP. HCM	B1	B302
23	B1-023	23613120	Phạm Dân	Thiên	07/01/2005	Nam	Kiên Giang	B1	B302
24	B1-024	22613193	Phan Nguyễn Thuỷ	Tiên	03/06/2004	Nữ	Quảng Ngãi	B1	B302
25	B1-025	24613001	Đỗ Ngọc	Trân	23/07/1999	Nữ	TP. HCM	B1	B302
26	B1-026	23613106	Huỳnh Thị	Trang	25/10/2005	Nữ	Bình Thuận	B1	B302
27	B1-027	20691026	Trần Thành	Trí	12/02/2002	Nam	TP. HCM	B1	B302
28	B1-028	23613105	Dương Thị Kiều	Trình	23/10/2005	Nữ	Long An	B1	B302
29	B1-029	22613027	Đào Thuý	Vy	23/03/2002	Nữ	Đồng Nai	B1	B302
30	B1-030	23613002	Lưu Thị Thuý	Vy	23/02/2002	Nữ	TP. HCM	B1	B302
31	B1-031	22613129	Nguyễn Thị Thảo	Vy	11/08/2004	Nữ	Đồng Tháp	B1	B302
32	B1-032	23613116	Nguyễn Thị Trúc	Xuân	02/04/2003	Nữ	An Giang	B1	B302
33	B1-033	24635018	Tạ Thanh	Yến	24/11/2004	Nữ	TP. HCM	B1	B302

Ghi chú: Thí sinh kiểm tra thông tin: Họ và tên; Ngày tháng năm sinh; Nơi sinh; Giới tính.
Nếu có sai thì báo CBCT để điều chỉnh ngay trong ngày thi.

TRƯỜNG CAO ĐẲNG KINH TẾ
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
HỘI ĐỒNG THI ĐÁNH GIÁ
NĂNG LỰC NGOẠI NGỮ-NĂM 2025

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐIỂM THI NĂNG LỰC CHUẨN ĐẦU RA NGOẠI NGỮ TIẾNG ANH
Ngày thi: 24/08/2025 - Thời gian: 07 g 30

STT	SBD	MSSV	Họ	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Nơi sinh	Trình độ	Phòng
01	B2-001	23621099	Nguyễn Lê Trâm	Anh	11/11/2005	Nữ	TP. HCM	B2	B303
02	B2-002	22621058	Nguyễn Thị Thanh	Hà	20/10/2001	Nữ	Đồng Nai	B2	B303
03	B2-003	23621039	Huỳnh Ngọc	Hân	07/06/2005	Nữ	Long An	B2	B303
04	B2-004	23621057	Nguyễn Thị Kiều	Hạnh	26/12/2005	Nữ	Đồng Tháp	B2	B303
05	B2-005	21621081	Lê Gia	Hưng	18/11/2002	Nam	Tiền Giang	B2	B303
06	B2-006	23621055	Nguyễn Ngọc Minh	Minh	05/07/2005	Nữ	TP. HCM	B2	B303
07	B2-007	23621083	Trần Kiều	Nga	08/07/2005	Nữ	Bình Thuận	B2	B303
08	B2-008	22621160	Trịnh Thảo	Nhiên	05/09/2002	Nữ	Bình Thuận	B2	B303
09	B2-009	21621036	Lê Phạm Hoài	Thảo	08/12/2003	Nữ	Bình Phước	B2	B303
10	B2-010	23621053	Trương Quốc	Thiệu	03/04/2005	Nam	Đồng Nai	B2	B303
11	B2-011	23621045	Nguyễn Phú	Thịnh	24/05/2005	Nam	Long An	B2	B303
12	B2-012	23621080	Diệp Minh	Thư	27/04/2005	Nữ	Tiền Giang	B2	B303
13	B2-013	23621040	Phạm Ngọc Bảo	Trân	04/03/2003	Nữ	Đồng Tháp	B2	B303
14	B2-014	23621037	Lê Hoàng	Triều	23/04/2005	Nam	Bạc Liêu	B2	B303
15	B2-015	23621001	Nguyễn Lê Thảo	Vy	22/02/2001	Nữ	TP. HCM	B2	B303
16	B2-016	23621032	Quách Ngọc Như	Ý	21/07/2005	Nữ	TP. HCM	B2	B303
17	B2-017	23621030	Nguyễn Ngô Ngọc	Yến	01/12/2005	Nữ	TP. HCM	B2	B303

Ghi chú: Thí sinh kiểm tra thông tin: Họ và tên; Ngày tháng năm sinh; Nơi sinh; Giới tính.
Nếu có sai thì báo CBCT để điều chỉnh ngay trong ngày thi.